



MASTER HPI Plus

MASTER HPI Plus 400W/667 BU E40 1SL/6

Đèn halogen kim loại thạch anh có bóng dạng bầu dục

Cảnh báo và An toàn

- Chỉ sử dụng với những bộ đèn kín hoàn toàn, ngay cả trong quá trình thử nghiệm (IEC61167, IEC 62035, IEC60598)
- Bộ đèn phải có khả năng giữ lại mảnh vỡ nóng khi bóng đèn bị vỡ
- Sử dụng với bộ điều khiển được thiết kế chuyên dụng cho đèn thủy ngân hoặc natri cao áp
- Khả năng bóng đèn vỡ gây ảnh hưởng đến sức khỏe người dùng là gần như không thể. Nếu bóng đèn bị vỡ, hãy thông gió cho phòng trong 30 phút và tháo các bộ phận ra, tốt hơn là nên đeo găng tay. Đặt các bộ phận vào một túi nhựa kín và mang đến các cơ sở xử lý chất thải địa phương để tái chế. Không sử dụng máy hút bụi.

Dữ liệu sản phẩm

Thông tin chung	
Đế dui đèn	E40
Vị trí vận hành	H15 [Treo +/-15D hoặc Chiếu xuống (BU)]
Tuổi thọ đến khi hỏng 50% (Danh định)	20.000 h

Thông tin kỹ thuật về đèn	
Màu màu	667 [CCT of 6700K]
Ký hiệu màu sắc	Ánh sáng ban ngày
Tọa độ màu X (Danh định)	310
Tọa độ màu Y (Danh định)	341
Nhiệt độ màu tương ứng (Nom)	6700 K
Quang hiệu (định mức) (Danh định)	80 lm/W
Chỉ số hoàn màu (CRI)	60

Vận hành và điện	
Mức tiêu thụ điện	405 W
Điện áp (Danh định)	125 V

Điện áp (Danh định)	125 V
Điều khiển và điều chỉnh độ sáng	
Có thể điều chỉnh độ sáng	Không

Cơ khí và vỏ đèn	
Lớp hoàn thiện bóng đèn	Thủy tinh phủ
Hình dạng bóng đèn	BD120

Phê duyệt và ứng dụng	
Hàm lượng thủy ngân (Hg) (Danh định)	67 mg
Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h	434 kWh

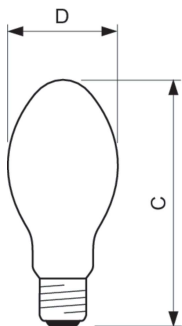
Dữ liệu sản phẩm	
Tên sản phẩm khác	MASTER HPI Plus 400W/667 BU E40 1SL/6
Tên sản phẩm đầy đủ	MASTER HPI Plus 400W/667 BU E40 1SL/6
Mã sản phẩm đầy đủ	871150020737110
Mã đơn hàng	928074409894

MASTER HPI Plus

Số vật liệu (12NC)	928074409894
Phần tử - Số lượng trên một bộ	1
EAN/UPC - Sản phẩm/Hộp	8711500207371
Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài	6

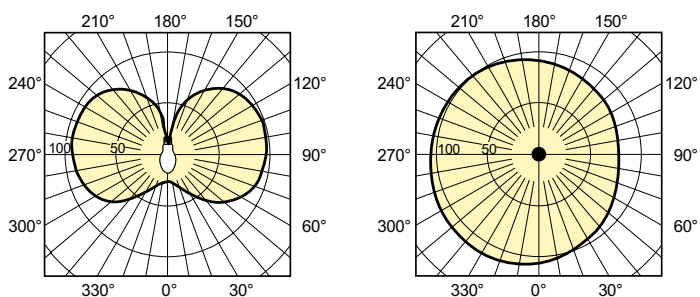
EAN/UPC - Vô	8711500207388
--------------	---------------

Bản vẽ kích thước

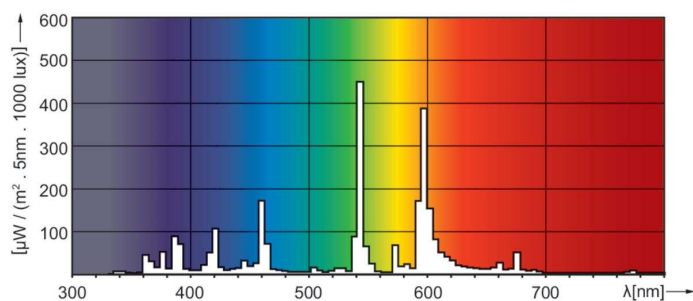


Product	D (max)	C (max)
MASTER HPI Plus 400W/667 BU E40 1SL/6	122 mm	290 mm

Dữ liệu phân bố ánh sáng

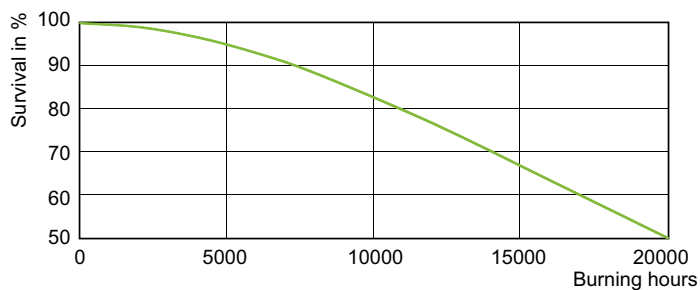


Light Distribution Diagram - MASTER HPI Plus 400W/667 BU E40 1SL/6

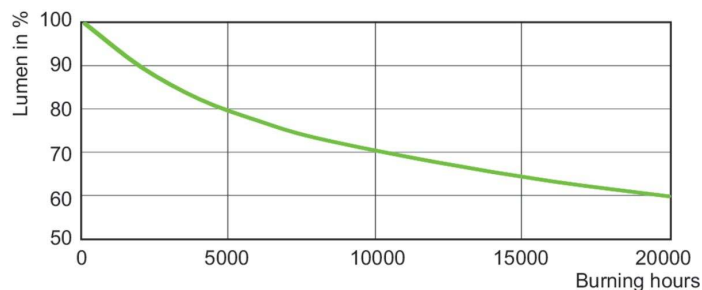


Spectral Power Distribution Colour - MASTER HPI Plus 400W/667 BU E40 1SL/6

Tuổi thọ



Life Expectancy Diagram - MASTER HPI Plus 400W/667 BU E40 1SL/6



Lumen Maintenance Diagram - MASTER HPI Plus 400W/667 BU E40 1SL/6

MASTER HPI Plus

